

Ngày 31/12/2025	18,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-11.8%	-13.1%	-3.0%

	2025	
ROE	2.3%	+/- YoY ▼ 5.5%

	Q4/25		
DT thuần	317	QoQ ▼ 29.0%	YoY ▼ 1,244
	tỷ VNĐ	▼ 8.4%	▼ 79.7%

	2025	
DT thuần	1,912	YoY ▼ 3,515
	tỷ VNĐ	▼ 64.8%

	Q4/25		
LN gộp	23.7	QoQ ▼ 65.7%	YoY ▼ 530
	tỷ VNĐ	▼ 73.5%	▼ 95.7%

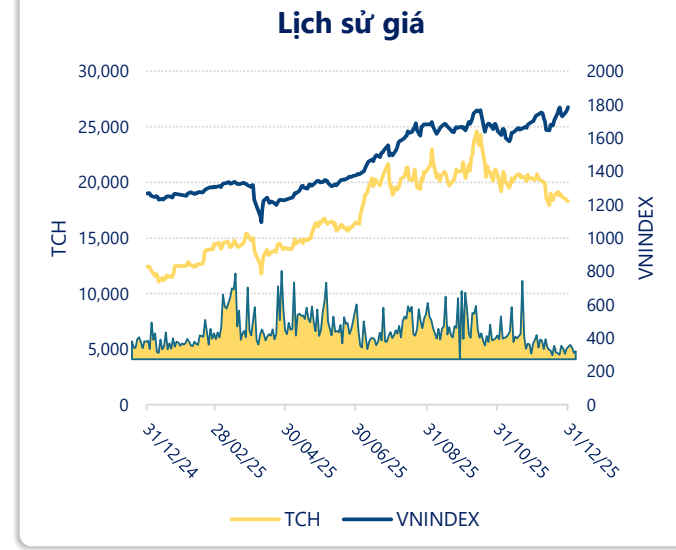
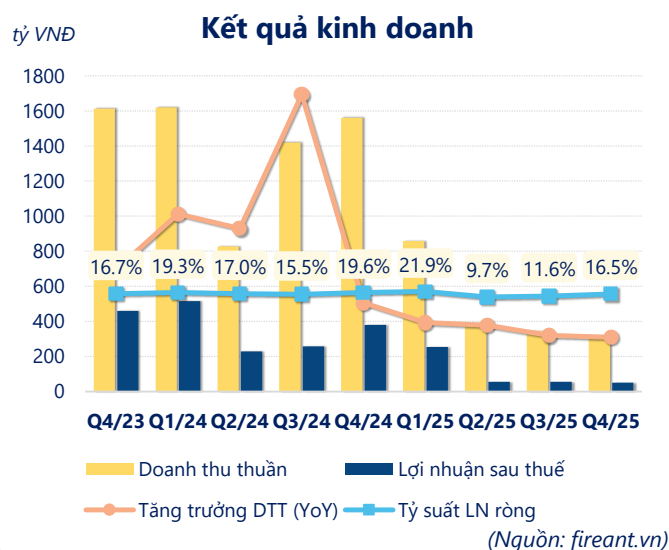
	2025	
LN gộp	581	YoY ▼ 1,581
	tỷ VNĐ	▼ 73.1%

	Q4/25		
LN thuần	56.5	QoQ ▼ 13.1%	YoY ▼ 425
	tỷ VNĐ	▼ 18.9%	▼ 88.3%

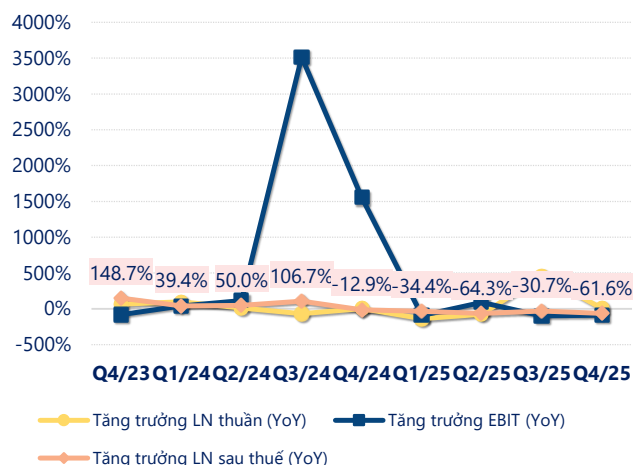
	2025	
LN thuần	528	YoY ▼ 1,279
	tỷ VNĐ	▼ 70.8%

	Q4/25		
LN sau thuế	51.4	QoQ ▼ 4.90%	YoY ▼ 329
	tỷ VNĐ	▼ 8.7%	▼ 86.5%

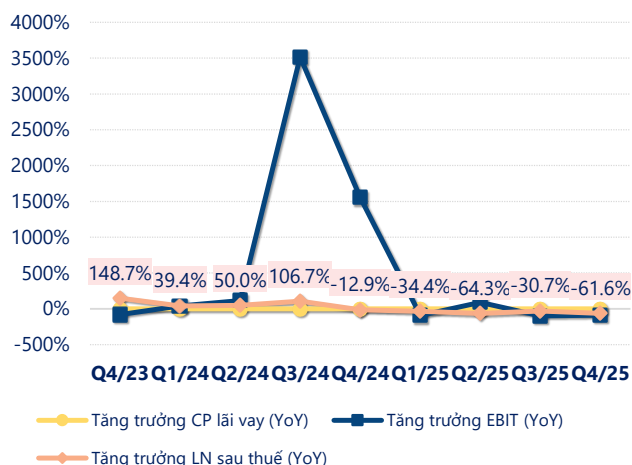
	2025	
LN sau thuế	419	YoY ▼ 964
	tỷ VNĐ	▼ 69.7%



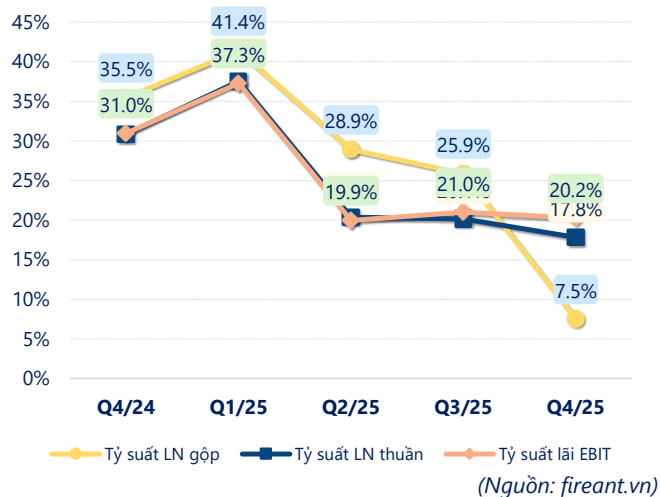
Tăng trưởng lợi nhuận



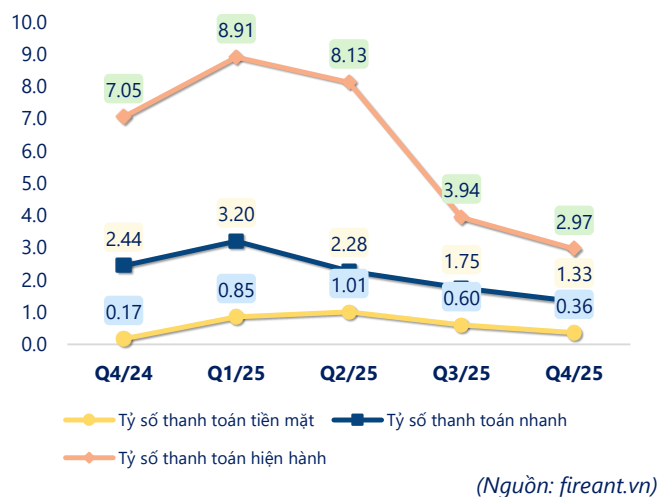
Tăng trưởng chi phí



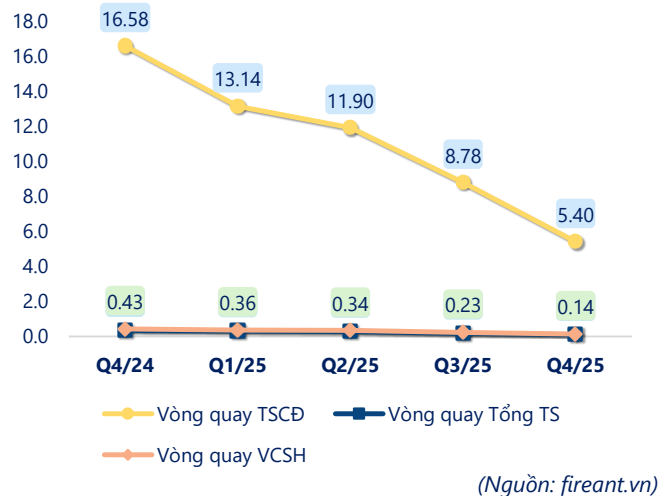
Tỷ suất lợi nhuận



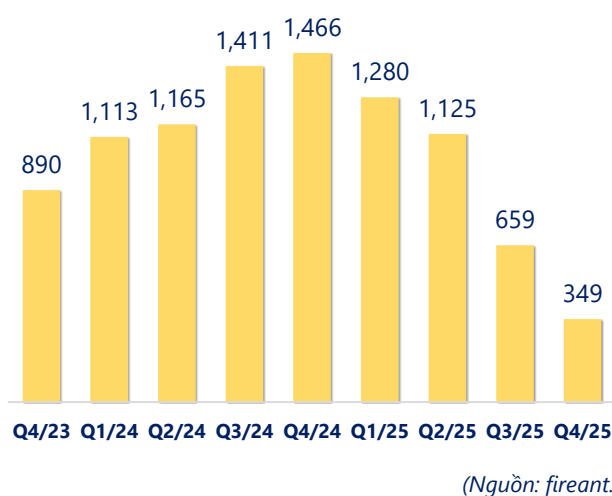
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	317	1,561	-79.7%	1,912	5,427	-64.8%
Giá vốn hàng bán	293	1,007	-70.9%	1,331	3,265	-59.2%
Lợi nhuận gộp	23.7	554	-95.7%	581	2,162	-73.1%
Doanh thu HĐTC	82.7	32.7	153%	204	126	61.6%
Chi phí TC	1.79	9.49	-81.2%	13.2	9.13	44.1%
Chi phí lãi vay	0.02	0.39	-94.9%	-0.27	-0.10	-173%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	29.8	74.3	-59.9%	150	323	-53.7%
Chi phí QLDN	18.4	21.3	-13.8%	95.2	150	-36.4%
LN thuần từ HĐKD	56.5	481	-88.3%	528	1,807	-70.8%
Lợi nhuận khác	7.67	1.65	365%	7.19	-87.4	108%
LN trước thuế	64.1	483	-86.7%	535	1,719	-68.9%
Lợi nhuận sau thuế	51.4	380	-86.5%	419	1,383	-69.7%
LNST của CĐ cty mẹ	52.4	307	-82.9%	318	980	-67.5%

(Nguồn: fireant.vn)

